

## "CÀNG THUỘC VỀ THIÊN CHÚA VÀ ANH EM HỘI VIÊN, CÀNG THUỘC VỀ GIỚI TRẺ"

Roma ngày 16 tháng Tám, 2014

Khai mạc đệ nhị bách chu niên ngày sinh nhật của Don Bosco

**1. THEO BƯỚC NHỮNG NGƯỜI TIỀN NHIỆM CỦA CHA. 2. MỘT THỜI GIAN HIỆN TẠI ĐỂ SỐNG ĐỨC TIN, ĐỨC CẬY, VỚI THỰC TẾ VÀ CÙNG NHAU BƯỚC ĐI. 3. NGÀY CÀNG THUỘC VỀ THIÊN CHÚA. 4. CHÚNG TA HÃY LÀM SINH ĐỘNG TÌNH HUYNH ĐỆ "KHÔNG TƯỞNG" THEO TIN MỪNG. 5. VỚI GIỚI TRẺ, VÌ GIỚI TRẺ LÀ 'CHỦ NHÂN ÔNG CỦA CHÚNG TA'. 6. MỘT TU HỘI TRUYỀN GIÁO: TRONG ĐÓ SỰ KHÁC BIỆT LÀ MỘT KHO TÀNG. - 6.1. Bởi vì có những lãnh vực của sứ vụ mục tử nơi đó vào thời khắc hiện tại này chúng ta rất cần thiết... 6.2. .. Sự khác biệt là một kho tàng. 7. CỬ HÀNH ĐỆ NHỊ BÁCH CHU NIÊN NGÀY SINH NHẬT CỦA DON BOSCO. 8." CHÚNG TA HÃY DÀNH MỘT CHỖ CHO ĐỨC MẸ TRONG NHÀ CHÚNG TA": "Và từ phút đó, người môn đệ đem người về nhà mình" (Ga 19:27)**

Anh em hội viên thân mến,

Ba tháng rưỡi đã trôi qua từ khi kết thúc Tổng Tu Nghị 27. Mặc dù cha đã có thể liên hệ với anh em qua thư từ và sứ điệp nhờ băng hình, thì lá thư của Bè Trên Cả được phát hành trong Công báo của Ban Tổng Cổ vấn vẫn là một dịp đặc biệt.

Cha đã chọn chủ đề cho lá thư đầu tiên của cha giống như chủ đề cha đã công hiến vào lúc kết thúc Tổng Tu Nghị 27, vì cha tin rằng trong nội dung của Tu Nghị, ta phải tìm thấy toàn bộ chương trình để suy tư và hành động cho thời kỳ lục niên này, một chương trình mà chúng ta cần khảo sát kỹ càng hơn vào những thời điểm khác nhau và theo những cách thức khác nhau. Cha muốn nhắc qui chiếu tới một vài vấn đề then chốt của Tổng Tu Nghị đó, nhưng trước tiên và trên hết mọi sự, cha muốn bày tỏ tới mọi người và từng người anh em hội viên Salêdiêng thân yêu của cha tất cả tình mến của cha. Cha ước mong đôi lúc nào đó tại một nơi nào đó trong 'thế giới Salêdiêng' chúng ta có thể gặp nhau. Đối với cha, đó sẽ là một quà tặng thật sự và một niềm vui lớn lao.

Cha cũng muốn nói với anh em rằng khi suy tư để nói với anh em điều mà lúc cha viết lá thư này cho anh em cũng như sự phục vụ mà cha được mời

gọi đảm nhận có ý nghĩa làm sao đối với cha, cha quyết định để nhìn lên và đọc lại sự thông giao đầu tiên mà từng vị Bề Trên Cả tiền bối của cha đã làm. Cha phải nói rằng làm cho chính cha quen thuộc lại với những chứng từ đó quả là vui thích và là một tặng phẩm lớn lao. Rồi cha không thể không chia sẻ với anh em điều cha đã quan sát, vì nó nói lên nhiều điều cho chính cha.

## 1. THEO BƯỚC CÁC VỊ TIỀN NHIỆM CỦA CHA

Cha phải nói với anh em rằng khi nghĩ về những Bề Trên Cả chúng ta đã có được, cha thấy thật cảm động để viết bài tường trình này. Ta thấy nơi tất cả các ngài bước đầu tiên khi họ bắt đầu sự phục vụ của mình quả là một điều rất đặc biệt.

**Cha Micae RUA (Chân phước)** viết lá thư đầu tiên như Bề Trên Cả vào ngày 19 tháng Ba, 1988, sau khi Tòa Thánh công nhận và ban sắc lệnh xác định ngài là Bề Trên Cả. Ngài nói rằng sau khi lá thư được Hội Nghị Bề Trên gọi tới, lần đầu tiên ngài viết cho họ trong vai trò mới như Bề Trên Cả; trước vai trò đó, *"bất chấp sự bất xứng của cha, cha đã được Chúa Quan Phòng dẫn dắt theo một cách thức đến nỗi nó đã thật rõ ràng đối với tất cả các con"* [1]. Sau khi nói như thế, cha Rua giải thích rằng sau cuộc triều yết riêng tư với Đức Giáo hoàng Lêô XIII, vị Hồng y Tổng Đại Diện trong những lời cuối cùng của ngài đã nói: *"cha khuyến khích con [khởi sự] vụ việc [phong thánh] của Don Bosco; cha khuyến khích con vụ việc [phong thánh] của Don Bosco"*. [2] Sau đó ngài diễn tả tất cả niềm xác tín của mình rằng những người Salêdiêng phải là những con cái xứng đáng của người Cha vĩ đại như Don Bosco; nỗ lực chính yếu của họ là phải gìn giữ và đồng thời phát triển, thậm chí còn hơn nữa, những công cuộc mà ngài đã khởi sự, trung thành theo những phương pháp được chính Don Bosco thực hành và dạy dỗ. Đoạn ngài cảm ơn họ vì tất cả những lá thư ngài đã nhận được đầy tràn sự kính trọng và tình yêu; ngài nhìn nhận rằng tất cả điều này đã là một sự an ủi lớn lao cho nỗi buồn của ngài (vì Don Bosco đã mất) và làm đầy tâm hồn ngài với sự tin tưởng rằng ngài sẽ thấy hành trình của mình đỡ khó khăn hơn: *"Dù sao, cha không thể dấu anh em và chính mình rằng cha cần những lời cầu nguyện của anh em. Vì thế cha ký thác chính mình cho tình yêu của anh em để tất cả anh em có thể nâng đỡ cha với những lời cầu nguyện sốt sắng của anh em. Về phần cha, cha đảm bảo với anh em rằng cha giữ anh em tất cả trong tâm hồn của cha, mỗi ngày trong Thánh lễ, cha sẽ trao gửi anh em cho Chúa để*

*Ngài giúp anh em bằng ơn sủng của Ngài, giữ anh em khỏi mọi nguy hiểm và trên hết một ngày kia ban cho [tất cả] chúng ta không trừ ai có thể cùng nhau ca tụng Ngài trên thiên đàng nơi đó, người cha đầu yêu Don Bosco đang đợi chúng ta, như ngài đã viết cho chúng ta." [3]*

**Cha Phaolô ALBERA** viết lá thư đầu tiên của mình ở Turin ngày 25 tháng Giêng, 1911. Tổng Tu Nghị 11 đã kết thúc vào ngày 31 tháng Tám 1910. Trong lá thư này, với tất cả sự đơn thành thông thường của mình, cha Albera bắt đầu nói rằng ngài ý thức rằng ai nấy đang chờ đợi, với chút ít bất nhẫn nào đó, luân thư đầu tiên của Tân Bề Trên Cả và nhận biết rằng lẽ ra ngay khi Tổng Tu Nghị đã kết thúc, thì ngài nên thông tin về việc bầu phiếu các bề trên và những vấn đề quan trọng khác nữa. [4]

Với sự đơn thành ấy chúng ta nhìn nhận rằng nơi cha Albera, qua lá thư ấy ngài nói rằng ngài viết vào ngày kết thúc dịp kỷ niệm cái chết của Đấng Đáng kính Don Bosco, ngày mà Don Rua thường chọn để viết một trong 'những luân thư đáng khen ngợi của ngài' và ngài thâm tín rằng "*uy quyền và sự hiệu quả sẽ đến với những lời nghèo hèn và tự nhiên của cha từ ngày đáng ghi nhớ đó hơn bất kỳ điều gì khác. Chính vì thế cha bày tỏ chính mình cho anh em không phải với ngôn ngữ của một Bề trên hay một Bậc Thầy, nhưng đúng hơn với sự đơn thành và tình yêu của người anh và một người bạn. Diễn đạt những tư duy của cha cho anh em từ đáy lòng, đây là ý định của cha. Cha tin tưởng rằng tiếng nói của cha sẽ tìm được một tiếng vang trung thành nơi tất cả các Salêdiêng và sẽ dùng như một kích thích tốt để tỏ lộ chính mình là những người con luôn mãi xứng đáng hơn của Đấng Sáng lập và người Cha đáng kính của chúng ta.*" [5] Sau khi nói điều này, xa hơn trong cùng một lá thư có tựa đề: "... Dưới gánh nặng của trách nhiệm", cha Albera viết một trang đẹp trong đó ngài tuyên bố ngài cảm thấy nặng trĩu vì một gánh nặng lớn lao và ngài muốn được giải phóng khỏi "*một sự bổ nhiệm mà cha biết là cao cả hơn rất nhiều so với sức yếu hèn về thể lý, trí tuệ và luân lý của cha.*" [6]

Ngài thấy quanh ngài - đây là những lời ngài - nhiều người khác được chuẩn bị tốt hơn ngài để gánh vác việc cai quản Tu hội, được ban nhiều nhân đức và khôn ngoan hơn... Rồi ngay khi có thể, ngài đã vội vã tới Valsalice để, như ngài diễn tả, quỳ than vãn dưới chân Don Bosco, trong nước mắt nhiều hơn là trong lời nói, những lo âu, sợ hãi và yếu đuối của mình, rằng ngài cho phép đặt bánh lái con thuyền Salêdiêng vào trong tay mình.[7]

**Cha Philip RINALDI (chân phước)** viết lá thư đầu tiên của mình được phát hành trong Công báo của Ban Thượng Bề Trên, "Công báo" mà dưới thời cha Albera đã được xuất hiện ba năm trước và đã xuất bản 13 lần. Trong câu mở đầu ngài viết: *"Đây là lần đầu tiên cha viết cho anh em như Bề Trên Cả, cha rất thích để có thể tỏ cho anh em trong tất cả sự sung mãn của chúng những tình cảm và tình yêu mà trách vụ mới mẻ và to lớn này đã gọi lên trong tâm hồn cha trong những ngày đáng ghi nhớ này. Nhưng anh em có thể dễ dàng hiểu rằng điều này là không thể được. Trong đời sống chúng ta đôi khi đã xảy ra những biến cố không thể tiên đoán và tràn ngập đến nỗi lời nói không thể diễn đạt và mô tả thích đáng điều chúng nổi lên trong chúng ta. Vì thế cha để cho trí tưởng tượng và sự tốt lành của anh em cất nghĩa những tình cảm và tình yêu của cha."* [8]

Sau đó, cha Rinaldi viết rằng vì không thể cảm ơn từng người và mỗi người Salêdiêng, không phải ngay cả với một lời giản đơn, ngài diễn đạt niềm tri ân của mình trong một ít hàng được ngỏ với tất cả mọi người. Ngài thêm rằng vào ngày 24 của tháng Tư trước đó, bị khuấy phục bởi cảm xúc, ngài cùng với sự đồng hành của các Giám tỉnh và những Ủy viên Tổng Tu Nghị cũng như được cả hội viên và thanh thiếu niên của Nguyễn xá vây quanh, đã quỳ gối trước tượng Mẹ Phù Hộ đang mỉm cười trong Thánh đường nguy nga của Mẹ, biết rằng mọi người đã được trao phó cho Mẹ như những người con yêu dấu của Mẹ. [9]

**Cha Phêrô RICARDONE** viết lá thư chào mừng đầu tiên ngày 24 tháng Sáu 1932. Ngài khởi đầu như thế này: *"Lời chào chúc đầu tiên của cha là một lời cầu nguyện. Tu hội chúng ta không còn ở trong những bàn tay chuyên viên và thánh thiện của Don Bosco, Don Rua, cha Albera, cha Rinaldi: xin giúp cha chiếm được từ Chúa ơn sủng là trong tay của vị Tân Bề Trên Cả của anh em, sự sốt sắng của nhiệt thành và nhịp điệu trang rộng của nó sẽ không trở nên yếu đi (lụn bại)"* [10]

Cha Ricardone xin tha thứ cho ngài vì ngài không thể viết và gửi ngay những lời chào chúc yêu thương và hiến phụ của mình mặc dù tư tưởng của ngài lập tức hướng đến tất cả mọi người; Tổng Tu Nghị và những vấn đề khẩn cấp với các Giám tỉnh đòi phải được bàn thảo; hơn nữa, hành trình tới Roma đã ngăn cản ngài làm điều ấy. Ngài cảm ơn họ vì sự hỗ trợ chân thành ngài nhận được đi kèm với những lời hứa cầu nguyện cùng Thiên Chúa cho ngài và trung thành tuân giữ Hiến luật và gắn bó vững chắc với tinh thần của Chân phước Don Bosco.

Vào ngày 24 tháng Tám, 1952, **cha Renato ZIGGIOTTI** viết lá thư đầu tiên nói rằng ngài đã đợi cho đến khi Tổng Tu Nghị XVII kết thúc và ngày 15 và 16 tháng Tám được cử hành với những đợt tuyên khấn mới khi tưởng nhớ ngày sinh của người Cha và Đấng Sáng lập dấu yêu của chúng ta, *"trước khi gọi đến anh em lá thư đầu tiên của cha, mà cha đã đặt dưới sự che chở đặc biệt của Đức Maria rất thánh phù hộ các Giáo hữu, vào ngày trong tháng để kính nhớ Ngài."* [11]

Đoạn Bề Trên Cả diễn đạt những lời cảm ơn đối với những ao ước tốt lành đã gọi đến ngài nhân dịp ngài được bổ nhiệm. Cách riêng, khi coi nhiều lá thư đã nhận được, Ngài hứa nhớ đến từng người và mọi người trong kinh nguyện của mình, nếu bất kỳ ai đã không nhận được câu trả lời thích đáng.

Hơn nữa, ngài nói cho các hội viên về thời khắc của việc bầu chọn ngài vào ngày 1 tháng Tám: *"Chính vào lúc 1:00 chiều ngày đó khi mọi chuẩn bị lâu dài cần thiết đã xong đâu đấy rồi, những người bầu cử thốt lên những lời tuyên thệ và rồi xảy ra việc kiểm phiếu trang trọng thì vinh dự không thể sánh được đối với một Salêdiêng cũng đồng thời là một trách nhiệm cực kỳ nặng nề là việc trở thành đáng kể vị thứ năm của thánh Gioan Bosco lại rơi trên cái tôi nghèo hèn của cha. Các hội viên thân mến, cha không thể [không] nói cho anh em cha thật bối rối và đồng thời cha thật vui thấy mình được vỗ tay, chúc mừng, ôm ấm với một cảm xúc hữu hình như thế bởi tất cả các thành viên của TổngTu Nghị và cách riêng một vài Bề Trên dấu yêu trước kia và những hội viên, bởi người già người trẻ, mà đã chứng kiến thời kỳ than khóc đã chấm dứt và khởi đầu một nhiệm kỳ mới của Bề Trên Cả."* [12]

**Cha Luy RICCERI** viết những lời đầu tiên của mình như Bề Trên Cả vào ngày ngài gọi là "kỷ niệm vinh quang", ngày 16 tháng Tám, 1965: *"Cha giới thiệu mình cho anh em lần đầu tiên vào một ngày rất thân yêu đối với tâm hồn hiền thảo của chúng ta. Ngày hôm nay xảy ra ngày kỷ niệm 150 năm người cha dấu yêu nhất của chúng ta sinh ra."* [13]

Đoạn ngài viết về cảm xúc đã trải nghiệm trong khi cử hành Thánh Thể ở bàn thờ phụ của đền thờ tại Colle, được các Bề Trên, với cha Ziggioni, cha Antal, những người Mẹ của ban Tổng Cố Vấn của Con Đức Mẹ Phù hộ các Giáo hữu, các hội viên, tập sinh, nữ tu, cộng tác viên, cựu học sinh, những người sùng mộ và bạn hữu của Don Bosco vây quanh. Đó là một thánh lễ được truyền thanh tới hàng triệu người trong mười một quốc gia trên Tivi, bởi 'hệ thống truyền hình Âu Châu'. Những tư tưởng của ngài đề cập đến sự đối chọi với ngày sinh khiêm tốn và vô danh của người Cha chúng ta 150

năm trước. Ngài bắt đầu suy tư về Sự Quan Phòng và trong tâm hồn ngâm lên bài Magnificat.

Hơn nữa dưới tước hiệu "*Những lý lẽ để tin tưởng*", ngài nói: "*Chắc chắn nhìn vào Don Bosco, và các Đấng Kế vị ngài, cha cảm thấy mình bé nhỏ; cha thấy mình không thích đáng biết bao để nhập hàng địa vị của họ.*" [14] Cha Ricceri nói rằng đối diện với cảm thức bất xứng hợp này ngài đã rút được sự an ủi nào đó từ việc nghĩ rằng ngài đã được gọi tới vai trò đó trong Tu hội, qua việc đầu phiếu được diễn đạt bởi các thành viên của Tu Nghị. Và Chúa mà đường lối của Ngài không phải là đường lối của nhân loại đã quyết định rằng ngài được gọi để cai quản Tu hội. "*Cùng nhau chúng ta hãy thực hiện ý Ngài. Đối với cha nay mọi điều còn lại là phải luôn là khí cụ để dạy hơn, dầu khiêm tốn hơn, trong tay của Thiên Chúa tốt lành.*" [15]

Một nguồn an ủi khác đối với ngài là tình yêu nồng thắm và chân thành cũng như sự tin tưởng của những người ở bên Bề Trên Cả để giúp đỡ và an ủi ngài, và để là những cộng sự viên thân tình và tích cực như những người con và anh em chân thật của mình.

Cuối cùng, ngài tỏ ra trái tim của người cha khi nói: "*Về phần cha khi mở lòng với anh em, cha muốn nói với anh em rằng cha cảm thấy rằng với trái tim của một người cha, cha phục vụ từng người anh em. Cha hoàn toàn xác tín rằng quyền bính, cách riêng ngày nay, không phải là một việc thực thi quyền lực, nhưng là một việc thực thi tình yêu vốn trở thành sự phục vụ y như sự phục vụ mà một người cha người mẹ mang lại cho con cái. (...) Tắt một lời, cha muốn từng người anh em cảm nhận ước ao hăng nồng nhất của cha, cha muốn luôn là và tỏ mình ra là một người cha; vì lẽ này cha liên lý cầu xin với Don Bosco và Don Rinaldi, để các ngài ban cho cha một chút gì của trái tim các ngài.*" [16]

Vào ngày lễ Trọng Truyền Tin, 25 tháng Ba, 1978, **cha Egidio VIGANÒ** viết lá thư đầu tiên cho các hội viên, nói rằng: "*Cha chúc mừng anh em với niềm vui và hy vọng, và cha muốn chia sẻ với anh em một vài tư tưởng cha ấp ủ trong lòng (...) Một ít tháng trước, Chúa Quan Phòng đảo lộn cuộc đời cha với việc tuyên chọn cha làm Bề Trên Cả. Ý thức về trách nhiệm nặng nề có hữu trong 'việc phục vụ gia đình' này vốn đòi hỏi một tình cha thiêng liêng thật sự hoàn toàn hòa hợp với Don Bosco đã trở thành bản tính thứ hai đối với cha.*" [17]

Cha Viganò tiếp tục nhấn mạnh rằng Chúa đang giúp ngài tri nhận vẻ đẹp và sự phong phú của ân sủng vốn đến với việc phục vụ này và cách riêng sự trợ giúp hiền mẫu của Đức Maria vốn đi kèm với tác vụ này với niềm vui là có

thể hiệp thông với từng hội viên và mọi cộng thể để cùng suy tư và cùng nhau tăng trưởng trong tinh thần biết ơn và trung thành. Và khi nói cho chính mình, ngài nói: *"Cha ước ao có được một phong thái bình thản và thấu suốt của Don Bosco và khả năng thông giao được các đáng kể vị ngài tỏ lộ. Cha hy vọng có thể tạo nên tính đơn sơ ít nhất bởi sự chân thành và tình liên đới, vì cha thiếu sự duyên dáng này."* [18]

Đây là trách vụ của **cha Juan Edmundo VECCHI**, trong vai trò của ngài như vị Phó Bề Trên Cả, để chuyển giao sứ điệp hy vọng khi tưởng nhớ cha E. Viganò sau cái chết của ngài vào ngày 23 tháng Sáu, 1995. Sau lời giã biệt thanh thản Đáng kể vị thứ bảy của Don Bosco, ngài hướng dẫn Tu hội tới việc cử hành Tổng Tu Nghị 24 mà ngài đã khai mạc ngày 18 tháng Hai, 1996 với khóa họp khai mạc và kết thúc như Bề Trên Cả vào ngày 20 tháng Tư.

Như vậy thật dễ hiểu rằng sau khi đã đảm nhận việc cai quản Tu hội trước Tổng Tu Nghị, lá thư đầu tiên của ngài đề ngày 8 tháng Chín 1996, về Tông huấn *"Vita Consecrata"*, đã không qui chiếu chút gì tới việc khởi đầu sự phục vụ của ngài như Bề Trên Cả. Bằng cách này, có một sự khác biệt so với tất cả những tình trạng trước kia.

Cuối cùng, **cha Pascual CHAVEZ**, được chọn làm Bề Trên Cả trong Tổng Tu Nghị 25. Ngài bắt đầu lá thư đầu tiên của mình cho tất cả hội viên sau khi kết thúc Tổng Tu Nghị mà ngài miêu tả như một kinh nghiệm thiêng liêng Salêdiêng mãnh liệt. Những văn kiện Tu Nghị vào lúc đó đã vừa tới trong các Tỉnh dòng, và như ngài viết, ngài muốn *"giao tiếp với anh em qua luân thư đầu tiên của mình. Viết thư là hình thức thực hành của thời Tông đồ được thánh Phaolô thích ứng để vượt thắng những khoảng cách thể lý và không thể hiện diện giữa các cộng đoàn của ngài để đồng hành với họ trong cuộc sống hằng ngày của họ. Với những phân biệt cần thiết, những lá thư của Bề Trên Cả có mục đích mang ngài tới gần gũi các Tỉnh dòng hơn qua sự thông giao và chia sẻ điều đang xảy ra trong Tu hội, dọi sáng đời sống và việc thực thi giáo dục và mục vụ của các cộng thể."* [19]

Lá thư đó được đề ngày áp lễ Mẹ Lên Trời và hai ngày trước ngày Don Bosco sinh ra. Trong đó, cha Pascual muốn diễn đạt rằng ngài ao ước được gần gũi với mọi người: *"Cha thú nhận rằng ở với anh em và chia sẻ công việc hiện tại cũng như những giấc mơ về tương lai của anh em tạo cho cha một niềm vui lớn lao; đặc biệt, cha hằng canh cánh bên lòng muốn cầu nguyện cho từng người anh em. Xin Chúa làm đầy anh em bằng tặng phẩm tối cao của Ngài là Thánh Thần, để canh tân anh em và thánh hóa anh em nên giống Đáng Sáng lập của chúng ta."* [20]

Sau khi diễn tả ước muốn này, cha Pascual nói rằng ngài có ý định trong lá thư đầu tiên này nói cho Tu hội về sự thánh thiện, không phải để viết một khảo luận cho bằng trình bày sự thánh thiện như một tặng phẩm của Thiên Chúa và là một sự tất yếu trong việc tông đồ.

## **2. THỜI GIAN HIỆN TẠI ĐƯỢC SỐNG TRONG ĐỨC TIN, ĐỨC CẬY, VỚI TÍNH THỰC TIỄN VÀ CÙNG NHAU BƯỚC ĐI**

Các hội viên thân mến, cha hoàn toàn chân thành có thể nói với anh em rằng đôi lần cha thật cảm động khi cha lần lại lịch sử của Tu hội chúng ta theo cách này. Sau ngày 31 tháng Giêng, 1888 đó, khi Don Bosco từ giã chúng ta, hành trình này là một lời mời gọi cha (cha tin là cho *chúng ta*) *tri ân sâu xa* vì tất cả điều mà lịch sử chúng ta đã có. Một lịch sử mà suy tư về nó theo tinh thần chủ nghĩa khải thắng (bách chiến bách thắng, triumphalism) sẽ là ngu xuẩn. Nhưng đúng hơn, lịch sử ấy, chúng ta cần phải giải thích với con mắt đức tin, lịch sử ấy nói với chúng ta về cách thức mà Chúa muốn viết lên những trang thật đẹp vì giới trẻ nhờ nhiều hội viên đã đi trước chúng ta.

Khi nghĩ về cái tôi nghèo hèn của cha, cha có thể nói với anh em vì liên quan đến cha, để phục vụ tốt hơn cho Tu hội và Gia đình Salêdiêng mà chúng ta là thành phần - cha mong ước có được tất cả những đặc tính rất đặc biệt vốn đặc trưng từng Bề Trên Cả trước kia, về bối cảnh thần học và xã hội của họ và giai đoạn phát triển của Tu hội.

Miêu tả con đường chúng ta đã theo trong Tu hội này với vài dòng chữ là không thể được. Cần phải có một ấn bản được chuẩn bị rất kỹ càng về lịch sử; nhưng dù sao chẳng nữa những chuyên viên của Tu hội về lịch sử chấp nhận rằng có thể nói về những giai đoạn đặc trưng: *giai đoạn thành lập, giai đoạn củng cố (kiện cường) và cấu trúc (với sự tăng trưởng và lan rộng đáng kể), giai đoạn kiểm điểm hậu công đồng và xác định thần học, giai đoạn của dự phóng mục vụ về sứ vụ, và giai đoạn của Căn tính Salêdiêng và bản tính Tin mừng triệt để của đời sống chúng ta như những người được thánh hiến*. Dĩ nhiên tất cả điều này được nên phong phú nhờ nhiều chỉ dẫn và chọn lựa mà các Tổng Tu Nghị thực hiện, sau đó được các Bề Trên Cả khác nhau đảm nhận và làm thành của chính mình.

Gia sản mà chúng ta nhận được là một gia sản rất phong phú và nó làm cho trách nhiệm của chúng ta thậm chí còn lớn lao hơn trước mặt Chúa, trước



Don Bosco và cả trước những người trong các thế hệ trước đã cống hiến những điều tốt nhất của họ.

Anh em có thể hỏi cha sẽ đảm nhận vị trí nào trong tình trạng này và ta có thể kỳ vọng chương trình sinh động và cai quản nào. Cá nhân, cha có thể chia sẻ với anh em điều cha nói vào ngày 25 tháng Ba. Đây là cách cha cảm nhận cha đang sống cuộc đời mình:

- Từ quan điểm đức tin, **cha đang phó mình cho Chúa.**

- Bởi vì **cha biết rằng cha không cô đơn**, khi đã kinh nghiệm trong đời cha 'sức mạnh nội tâm' đó đến từ Thần khí ("Ồn thày đủ cho anh"), đó là *sự hiện diện của Bà Mẹ* ("Đây là mẹ con"...). Cha không cô đơn bởi vì cha cảm nhận rằng sự hiệp thông huynh đệ và trợ giúp về phía các hội viên Salêdiêng (những anh em đang ở bên cha trên cơ sở hằng ngày và những anh em ở trong nhiều miền thế giới cũng như rất nhiều gương sáng của '*Don Bosco ngày nay*' cho giới trẻ lệ thuộc vào anh em). Cha không cô đơn bởi vì cha cũng cảm thấy tình yêu nồng ấm và sự quan tâm tử tế mà cha nhận được từ Gia đình Salêdiêng.

- Và cha đang sống và **mang giới trẻ trong cõi lòng cha**. Cha cảm nhận điều này rất mạnh mẽ và cách riêng, những người nghèo nhất, thiếu thốn nhất và bị loại trừ.

Xét theo quan điểm của *Chương trình sinh động và cai quản* cho thời kỳ lục niên, Tổng Tu Nghị 27 cho những dấu hiệu về điều này một cách sáng tỏ. Cha không nghi ngờ rằng mọi sự mà chúng ta muốn được chứa đựng trong đó, cách này hoặc cách khác.

Chương trình cho thời kỳ lục niên sẽ là:

- Tiếp tục vun trồng **căn tính đoàn sủng của chúng ta** trong sự trung thành hoàn toàn với Don Bosco, một căn tính mới dưới những hình thức và diễn đạt nó mang lấy 200 năm sau ngày ngài sinh, nhưng phải đồng nhất trong sự tinh tuyền và đặc tính cốt yếu của đoàn sủng ngài mà chúng ta đã nhận lãnh như gia sản của chúng ta.

- Trong mọi phần của Tu hội, đảm bảo điều kiện của chúng ta như những người được thánh hiến, *những người tự do chọn để đảm nhận chỗ đứng của chúng ta là chu toàn Kế đồ của Thiên Chúa*, là **những người thần nghiệm trong cuộc sống hằng ngày của chúng ta**.

- Chăm sóc đời sống nhân bản, tình cảm và ơn gọi của từng hội viên và của cộng thể chúng ta. Chúng ta thật sự muốn mơ đến **Thứ Không Tưởng của một đời sống huynh đệ rành rành (đầy thuyết phục) dựa trên Tin mừng**.

- Làm chứng cách hùng hồn hơn và hiển nhiên hơn ***đức Nghèo Khó của mình vốn là làm việc và tiết độ, qua sự điềm tĩnh và nhiệm nhặt của đời sống chúng ta.***

- Sống ***sự chọn lựa giới trẻ nghèo nhất*** cho tới những hệ quả tối hậu với sự khiêm nhường, không chút kiêu ngạo khải thắng, nhưng như trong thời của Don Bosco hầu người ta *có thể được nhận biết* chúng ta *trước tiên vì những chọn lựa, quyết định và hành động này.*

- Và chúng ta không làm tất cả điều này tự riêng mình. Chúng ta tạo nên một phần của Gia đình Salêdiêng rộng lớn mà cũng cần tăng trưởng trong căn tính của nó và ý thức thuộc về, và chúng ta có ***sức mạnh lớn lao của người đời vốn được huấn luyện kỹ càng và cam kết cho việc chia sẻ sứ mệnh và sẵn sàng cho chúng ta.***

Cha đặt thành lời của mình điều mà Tổng Tu Nghị 24 đã nói 18 năm trước:

***Vào lúc này, chia sẻ sứ mệnh với người đời (giáo dân) không còn phải là một chọn lựa, nhưng là một sự bắt buộc theo đoàn sủng.***

### III. CÀNG THUỘC VỀ THIÊN CHÚA

Các hội viên thân mến,

Cha phải thú nhận rằng những diễn đạt như *tính tối thượng của Thiên Chúa, những người thần nghiệm trong Thần khí, Kế đồ của Thiên Chúa, sự gần gũi của Thiên Chúa, sự kết hiệp với Thiên Chúa, những người tìm kiếm Thiên Chúa...* là những lời nói làm cho trái tim cha đập mạnh; chúng nói cho cha rằng ở đây chúng ta sở hữu một điều gì quan trọng, rằng đây là chìa khóa, và mọi sự còn lại trên đó chúng ta tiêu hao nhiều năng lực 'được ban thêm cho chúng ta' hay 'rơi rụng như trái chín', nói cách khác, tiếp theo đó một cách tự nhiên, được đảm bảo.

Đồng thời, với sự chân thành lớn lao cha phải thú nhận rằng cha đã cảm nhận một *nỗi sợ hãi* tương tự trong những năm phục vụ của cha như Giám tỉnh: cha cảm thấy rằng khi nói như thế này có thể có những hội viên chỉ làm cho chính mình xa cách, coi tất cả điều này là 'tiên thiên' (a priori), như nền thần học lỗi thời, như một khuôn mẫu 'không còn áp dụng được nữa', 'đã hoàn toàn lỗi thời'... Tuy nhiên ta tìm thấy những diễn tả này trong những nơi chốn rất khác nhau, trong những bút tích thần học và trong những báo chí bàn đến những vấn đề đương thời trong đó người ta có thể bắt mạch đời sống tu trì.

Trong Tổng Tu Nghị 27, khi nại đến kinh nghiệm của toàn Tu hội, việc chuẩn đoán của chúng ta trùng khớp với những người khác.

Các hội viên thân mến, cha thật sự tin rằng *đời sống thiêng liêng phải có chỗ hàng đầu*, [21] một đời sống thiêng liêng trước hết là tìm kiếm Thiên Chúa trong đời sống hằng ngày, giữa tất cả điều chúng ta làm, giữa tất cả những công việc (bận bịu) của chúng ta. Cha nói điều này bởi vì đối với chúng ta, cũng như đối với Don Bosco thời xưa, khi tìm kiếm điều tốt nhất cho giới trẻ, phần rỗi của chúng, và đối với đời sống tu sĩ ngày nay, *yếu tố nền tảng* là, tiếp tục là và sẽ là, con người cũng như sứ điệp của Chúa Giêsu: nói tắt, Chúa Giêsu là trung tâm của đời sống chúng ta. Có thể ta chẳng hề nghi ngờ điều này, nhưng điều ấy lại không phải vậy khi làm nó sinh động và thực sự là tiêu chuẩn của đời sống chúng ta.

*Lẽ sống* (Raison d'être) của đời tu chúng ta - vì chúng ta không được quên rằng đời sống chúng ta không chỉ là đời sống Salêdiêng, nhưng là *đời tu sĩ như những Salêdiêng được thánh hiến* - ta không tìm thấy ở điều chúng ta làm, hay thậm chí ở những cách chúng ta tổ chức chính mình, hay trong hiệu quả của những chương trình và hoạch định của chúng ta. Đời tu trì chúng ta như những người được thánh hiến hoặc *làm chúng ta trở nên một dấu chỉ* (những cộng thể của các tín hữu phục vụ Vương quốc), hoặc chúng ta liệu trở thành quan tâm về sức mạnh của chúng ta (nếu thực sự chúng ta có chút nào) hơn là sứ điệp của Thiên Chúa.

Mỗi nguy hiểm cố hữu trong mọi đời tu là đánh mất sự tươi mát thuộc đoàn sủng của nó. Có thể rằng chúng ta trở nên quá can dự vào các công việc, các hoạt động, vai trò (mục vụ hay cái gì khác)... chúng ta có thể đánh mất giá trị biểu tượng của đời sống chúng ta. Chẳng hạn, khi cha nghe, như cha đã nghe mới đây, rằng ở một nơi đặc thù kia, có nhiều Salêdiêng làm việc và chúng ta có danh tiếng lớn đối với các công cuộc xã hội của mình. Thế nhưng như Salêdiêng chúng ta ít được kính trọng như những người tin vào đời sống thánh hiến, cha phải nói rằng cha rất âu lo và tự hỏi: Đây là điều chúng ta không làm đúng? Đây là điều chúng ta không thể làm chứng tá cho?

Vì tất cả điều này, chúng ta có thể nói rằng ở cốt lõi của căn tính và *lẽ sống* cho đời tu sĩ chúng ta, xét cho cùng là kinh nghiệm về Thiên Chúa. Và lại xét cho cùng, câu hỏi về phẩm chất đời sống trong đời tu là câu hỏi liên quan đến phẩm chất của kinh nghiệm này về Thiên Chúa. [32] Chính trong khung này và trong bối cảnh này, Tổng Tu Nghị chúng ta số 32 chỉ ra rằng cũng như đối với Don Bosco, thì đối với chúng ta *sự tối thượng của Thiên Chúa* là đá góc của lẽ sống cho sự hiện diện của chúng ta trong Giáo hội và trong thế

giới. Sự tối thượng này mới tạo ý nghĩa cho đời thánh hiến chúng ta, giúp chúng ta tránh được nguy cơ là để cho chính mình bị lôi cuốn vào các hoạt động mà quên mất rằng tận cốt lõi chúng ta là *'những người tìm kiếm Thiên Chúa'* và làm chứng rằng Ngài sống động giữa giới trẻ và người nghèo.

Vì thế, anh em thân mến, một lần nữa, chúng ta phải giúp nhau để thật sự tin rằng kinh nghiệm căn bản này trong đời sống chúng ta, kinh nghiệm về Thiên Chúa giữa chúng ta, hay theo diễn đạt thần học khác, sống toàn bộ cuộc đời chúng ta *'trong Chúa'*; dù chúng ta muốn dùng bất cứ những lời nào để diễn đạt nó, thì ở tận gốc rễ của đời Salêdiêng chúng ta cũng như tất cả đời sống thánh hiến, phải là *điều thần nghiệm*; vì nếu điều nâng đỡ, điều chuyển động chúng ta *không phải là kinh nghiệm thật sự và bổ dưỡng về Chúa Giêsu, thì mọi sự còn lại sẽ không đưa chúng ta đi xa đâu*. Mỗi ngày, những thí dụ về sự mệt mỏi, về sự rạn vỡ, về sự trống rỗng hiện sinh mà chúng ta thường nhìn thấy nơi các hội viên chúng ta - mặc dù chúng ta có thể nghĩ rằng chúng ta sống toàn bộ cuộc đời vì Thiên Chúa - v.v. cung cấp một bằng chứng bi thảm song không thể chối cãi rằng đúng là như vậy đó.

Ước gì Chúa sẵn sàng ban cho chúng ta hồng ân là *'những người tìm kiếm Ngài'* cách chân thật hơn, ban ý nghĩa thật sự cho chính *Hữu Thể chúng ta*, và rồi cho cách sống và hành động của chúng ta.

#### **4. CHÚNG TA HÃY LÀM SINH ĐỘNG TÌNH HUYNH ĐỆ "KHÔNG TƯỞNG" THEO TIN MỪNG**

'Nhà' và 'gia đình' - chúng ta đọc trong số 48 của Tổng Tu Nghị 27 - là hai hạn từ thường được Don Bosco dùng để diễn tả *'tinh thần Valdocco'* vốn phải là rõ ràng hữu hình trong các cộng thể chúng ta.

Tu Nghị đảm trách một sự duyệt xét rộng lớn để hy vọng nhưng cũng thực tế (với ánh sáng và bóng tối về đời sống cộng thể chúng ta), *một khía cạnh của đời sống chúng ta; khía cạnh này, đang khi theo tiềm năng có sức mạnh ngôn sứ lớn lao nhất, lại chắc chắn là điều có 'sức khỏe mỏng manh nhất' trong Tu hội chúng ta*.

Ta nói trong văn kiện Tu Nghị rằng từ Tổng Tu Nghị 25 ngày càng có một sự cam kết lớn hơn để *sống đời sống cộng thể chúng ta cách chân chính hơn* (số 8) mặc dù nó cho thấy rằng đằng sau sự 'kính trọng' và 'khoan dung' vẫn còn đó sự dửng dưng và thiếu chăm sóc anh em hội viên chúng ta (số 9). Chủ nghĩa duy vật và chủ nghĩa náo hoạt đang len vào làm cho chúng ta trì nhận

thời gian dành cho cộng thể là thời gian 'bị ăn cắp' khỏi 'bình diện riêng tư' hay khỏi sứ mệnh (số 9). Nếu chúng ta khó khăn đáp lại tiếng Chúa gọi để sống tận căn thì một phần nào là do *một xác tín yếu kém*... trong việc hiện thực sự hiệp thông nơi cộng thể (số 36).

Đồng thời và với nhãn quan tích cực và hy vọng, chúng ta nhận biết rằng *đời sống cộng thể* là một trong những cách thức để *trải nghiệm về Thiên Chúa*. Sống "tình huynh đệ nhiệm màu" là một yếu tố cốt yếu của sự thánh hiến tông đồ chúng ta (số 40).

Sống *linh đạo hiệp thông*... và xây dựng cộng thể giả định việc chuyển đổi từ đời sống chung sang sự hiệp thông đời sống (số 45).

Những nhận xét này và những nhận xét khác nữa, chúng ta có thể tìm thấy trong những suy tư của Tu Nghị mà hẳn là chúng ta đang đọc và suy niệm. Không cần phải tìm bất kỳ trích dẫn hơn nữa để minh chứng ánh sáng và bóng tối đan xen. Theo ánh sáng của Tổng Tu Nghị 27, vấn nạn là: chúng ta cần phải chú ý đến điều gì, điều gì chúng ta cần thay đổi, điều gì chúng ta cần tiếp tục làm, và điều gì chúng ta không làm để *đời sống cộng thể của chúng ta một cách thực sự có được tất cả sự hấp dẫn mà tình huynh đệ được sống theo Tin mừng có*, tới độ là 'rành rành' ['thuyết phục']?

Chắc chắn, như một tác giả đã viết, đời sống cộng thể có "tất cả vẻ đẹp của điều khó khăn và điều khả thể, của ân sủng và yêu đuối. Chỉ với ân sủng của Thiên Chúa ta mới ở lại trong cộng thể và đào sâu kinh nghiệm này... và nó là một việc đền tội và một tu đức vốn thanh luyện và cung cấp một sự thực thi trong cộng tác, trong tham gia và trong hiệp thông. Nhưng nó cũng là và trên hết là một vẻ đẹp. Ta ở trong cộng thể để hạnh phúc và có nhiều người thành công trong điều này (...) và nếu chúng ta muốn nói về vẻ đẹp của đời sống cộng thể nhất thiết phải nói một điều gì về những lối tắt dẫn tới tình yêu huynh đệ. Điều này giả định sự hiện diện, chia sẻ tình mến và sửa bảo huynh đệ, chăm sóc lẫn nhau, giúp đỡ lẫn nhau: nói tắt tình yêu huynh đệ trong tất cả những biểu hiện của nó. Trái tim cần và đòi hỏi nó. *Đời sống cộng thể trong tương lai sẽ là huynh đệ hay sẽ không hiện hữu gì cả*. [23] Đây là một trong những thành tố mà hầu hết các ứng sinh ngày nay đều tìm kiếm, và phần đa nó lại không phải luôn là điều họ gặp được". [24]

Ngày nay khía cạnh này của đời tu chắc chắn có giá trị chứng tá lớn lao. Giống như trong hầu hết những bối cảnh xã hội, bên cạnh những khía cạnh tích cực, càng ngày càng thiếu sót thông giao, sự cô lập, chủ nghĩa cá nhân và sự cô đơn mà trong nhiều văn hóa là chứng bệnh trầm trọng của thời đại

chúng ta cùng với chị em sinh đôi của nó là sự trầm cảm. Chúng ta của các cộng thể tu sĩ, bao gồm của chúng ta nữa, phải tạo thành một lời công bố Tin mừng thật sự, tin vui, một thách đố hay lời mời gọi chân chính.

Vì lẽ này, cha có thể nói với anh em rằng một trong những lo âu lớn nhất của cha là về việc tư duy, nhìn xem, tưởng tượng, nói cho chính mình rằng chúng ta có thể tiếp tục theo lối đi đúng hướng là đối diện với tình trạng yếu kém này không phải trong một ít sự hiện diện của chúng ta. Các hội viên thân mến, quá thông thường sự hiệp thông đời sống của chúng ta bị hy sinh cho những điều khác! Cha tự hỏi, chẳng hạn, tại sao chúng ta được giả định là *những chuyên viên về thuyết nhân bản*, cách riêng trong vai trò của chúng ta như những nhà giáo dục giới trẻ, thế mà chúng ta lại có bên cạnh mình trong các cộng thể chúng ta, đôi khi trong các phòng ăn hay những phòng sát bên cửa phòng chúng ta, một vài hội viên bị vết thương lòng vì cô đơn và vỡ mộng; như những Salêdiêng, họ là những anh em muốn hạnh phúc song lại không hạnh phúc. Đúng rằng đây không phải là bức tranh toàn diện của toàn Tu hội, ngược lại là khác. Nhưng nó là thật sự; và chỉ một hội viên bị thương mà thôi phải là đủ cho tất cả chúng ta đều quan tâm cách chân thật. Trong trường hợp chúng ta, cha nghĩ đó là một tội nếu bằng lời nói hay việc làm hay bằng sự im lặng, chúng ta như Cain trả lời câu hỏi của Chúa: "Em người đâu?" Cain trả lời: "Tôi không biết, tôi là người giữ em tôi sao?" (St 4:9). **Đúng, chúng ta không phải thế! Không phải là những người giữ song là những người chăm sóc anh em.**

Các hội viên thân mến, thách đố lớn cho mọi Giám tỉnh, Ban Cố vấn, Giám đốc, và mọi hội viên trong từng cộng thể chúng ta trong thế giới Salêdiêng là đây: Làm cho cộng thể chúng ta thành một nơi chốn thật sự của **đời sống hiệp thông** [hiệp thông đời sống]. Làm thế nào anh em chuyển đổi từ một đời sống chung với thời khóa biểu, quy luật, kế hoạch - chắc chắn là giúp ích cho ta - thành một đời sống hiệp thông [hiệp thông đời sống]? Chắc chắn điều này giả định sự hoán cải cá nhân và thậm chí cộng đoàn nữa; nó đòi hỏi sự cam kết yêu thương và hiệu quả để đạt được điều này; nó là một vấn nạn về một tiến trình vốn đòi chúng ta phải chấp nhận rằng mọi giai đoạn đời sống chúng ta là một cơ hội để tăng trưởng, để mở chính mình cho kinh nghiệm mới về sự gặp gỡ chân chính hơn với các hội viên và với sức mạnh mà Thiên Chúa trao ban để làm cho Ngài hiện diện giữa chúng ta thành khả giác hơn.

## 5. VỚI GIỚI TRẺ, CHO GIỚI TRẺ, "CHỦ NHÂN ÔNG CỦA CHÚNG TA"

Diễn đạt này không phải của cha đâu, nhưng của Don Bosco. Ngài thường nói: "Giới trẻ là những ông chủ của chúng ta" [25]; và trong khốc nhìn của chúng, ngài luôn giữ thái độ của một người tôi tớ thật sự.

Các hội viên thân mến, tất cả những bút tích chúng ta có trong gia sản của Tu hội từ chính Don Bosco tới thời đại chúng ta về sự ưu tiên của chúng ta dành cho giới trẻ cách riêng các em nghèo thật hấp dẫn. Điều này là do sự kiện rằng chúng ta thật sự có điều này trong cõi lòng chúng ta, trong DNA [Nguyên liệu di truyền] của chúng ta, như cha đã nói nhiều lần. Điều ấy cũng vì sự kiện rằng đôi khi chúng ta phải nhắc nhở chính mình về điều này để tình yêu đặc biệt này của chúng ta càng hiển nhiên hơn, nhắc nhở chính mình cũng như những người khác đừng quên lãng nó.

Như Tổng Tu Nghị đặc biệt nhắc nhở chúng ta, Don Bosco dành một lời khuyên giữa những lời khuyên cho các vị truyền giáo đầu tiên; lời khuyên ấy vẫn hoàn toàn thích đáng cho tất cả chúng ta: *"Hãy để thế gian biết rằng chúng ta nghèo trong áo mặc, đồ ăn, nơi ở, và các con sẽ giàu có trước mặt Thiên Chúa và sẽ chiếm được lòng người."* [26]

Các hội viên thân mến, nếu điều ấy đã là thể suốt lịch sử của Tu hội chúng ta, thì theo ánh sáng Tổng Tu Nghị 27 cùng với một quyết tâm dứt khoát là nên những tôi tớ của giới trẻ, sự chọn lựa giới trẻ và cách riêng những em nghèo nhất buộc phải trở thành, và cần buộc phải trở thành, nỗ lực lớn nhất và nét phân biệt của Tu hội trong thời kỳ lục niên, cùng với một cảm thức sâu xa về Thiên Chúa và là một lời ngôn sứ thật sự về tình huynh đệ, trong đó sự chọn lựa của chúng ta đối với những người thiếu thốn nhất trở thành quá hiển nhiên đến nỗi không cần lời giải thích nữa. *"Thế giới sẽ luôn vui sướng tiếp nhận chúng ta bao lâu chúng ta luôn quan tâm cho những trẻ em nghèo, những trẻ em thiếu thốn hơn trong xã hội. Đây là gia sản chân thật của chúng ta mà không ai sẽ lấy khỏi chúng ta."* [27]

Bằng cách này chọn lựa những người nghèo sẽ diễn đạt lời khấn nghèo khó có tính chất Tin mừng nhất của chúng ta; nó chắc chắn sẽ giúp chúng ta vượt thắng khuynh hướng quá tự nhiên nơi chúng ta như những cá nhân và thể chế, là kết giao với quyền lực và những người có quyền, là sở hữu quá độ; đây là một khuynh hướng hoàn toàn trái nghịch với Tin mừng và những đường lối của Đức Giêsu.

Anh em hội viên thân mến, khi Tổng Tu Nghị mới đây của chúng ta nói rằng chúng ta muốn là một Tu hội của người nghèo và cho người nghèo, bởi vì

như Don Bosco chúng ta tin rằng đây phải là lối sống Tin mừng của chúng ta một cách tận căn và là cách thức trở nên sẵn sàng trước những đòi hỏi của giới trẻ, thì chúng ta không hề nghĩ rằng đây chỉ là một đề nghị cho những kẻ nhạy cảm hơn hoặc cho những kẻ quảng đại hơn; phải hơn, ta đề nghị đó là ***một đường lối (cách thức) để làm một cuộc xuất hành chân chính trong đời sống chúng ta.*** [28] Nó phải là một cái gì cốt yếu để chúng ta là những Salêdiêng của Don Bosco và là điều mọi Salêdiêng phải có cạnh cánh bên lòng. Luật trừ sẽ là về phía những hội viên mà không cảm thấy mình có thể - bởi vì một điều gì trong cuộc đời của họ đã không xảy ra đúng - và rồi họ có thể dựa vào sự trợ giúp huynh đệ của chúng ta, nhưng nó không bao giờ là câu hỏi về một sự chọn lựa để sống hờ hững hay tầm thường trong tận hiến; và chọn lựa những kẻ nghèo nhất và thậm chí còn ít hơn có một trường hợp của một trẻ nam, trẻ nữ, một thiếu niên, một người trẻ phải rời nhà Don Bosco bởi vì chúng không có đủ nguồn lực để trả điều này, điều nợ hay điều khác.

Có lẽ có ai đó sẽ nghĩ rằng đây là một điều tốt và đẹp thật, nhưng không thể thực hiện; có ai đó sẽ nói chúng ta cần duy trì trường học, trang trải chi phí; còn cha nói với họ rằng với sự quảng đại, với những chọn lựa rõ ràng, khi tìm kiếm sự trợ giúp, gây quỹ cho các học bổng, với khả năng chúng ta chắc chắn kiến tạo được một tinh thần liên đới khi đó là vấn đề giúp đỡ những người ít của, chúng ta có thể kiến tạo một tình trạng ở đó *một nhà Salêdiêng không bao giờ là không thể đến gần được cho những kẻ ít của* (dẫu là một vấn đề của một trường, một nguyện xá, một nhà của trẻ em, một trung tâm trẻ...) Cha thích gợi nhớ điều cha đã nói trong những lời bế mạc tại Tổng Tu Nghị: ***Giới trẻ cách riêng những em nghèo nhất sẽ cứu chúng ta.*** Chúng là quà tặng cho chúng ta Salêdiêng, chúng thực sự là "bụi gai nóng cháy" mà trước đó chúng ta phải cởi giày ra. [29] Đây là chìa khóa cho vai trò hiện phụ của chúng ta như những nhà giáo dục, những người trao ban sự sống, thậm chí trao ban cuộc đời của mình, chết cho những kẻ bị loại bỏ; chúng ta quyết định làm như thế, vì đáp lại tiếng Chúa gọi. Nếu chúng ta đã có thể (khả năng) cho điều lớn lao hơn (tiếng 'vâng' của chúng ta cho toàn thể đời sống chúng ta) chúng ta không thể ổn định ở cái ít hơn, ở việc không là một chọn lựa khác cho bất kỳ ai, một dấu chỉ về hư vô.

Cha thâm tín - mà không phải như chưa biết toàn Tu hội - rằng sự tận hiến và quảng đại đang có rất lớn lao; thế nhưng cha cũng thâm tín rằng việc tập trung rõ vào Thiên Chúa và những kẻ bị loại bỏ không thể làm chúng ta mãn nguyện với chính mình và tạo nên cho họ những tình trạng thật sự nơi đây chúng ta không đáp ứng theo những cách thức mà Don Bosco lẽ ra ngày nay



sẽ đáp ứng. Chính theo nghĩa này, cha khích lệ tất cả các hội viên đặt mình vào một thái độ hoán cải với Thiên Chúa, với anh em và với giới trẻ, như Tổng Tu Nghị 27 đã yêu cầu chúng ta.

Đối với giới trẻ chúng ta thật sự là người cha và người anh như Don Bosco đã là và như trong thời của mình Gioan Phaolô II nhắc nhở chúng ta khi nói với chúng ta tại Tổng Tu Nghị 23: "*Vì thế anh em phải luôn chú tâm đến giới trẻ, niềm hy vọng của Giáo hội và thế giới; mọi người hãy nhìn tới chúng với đức tin và lo lắng. Trong những quốc gia giàu có hơn, cũng như trong các quốc gia nghèo hơn, anh em phải luôn phục vụ họ, chú tâm đặc biệt đến những kẻ yếu đuối hơn và ở bên lề xã hội. Hãy mang tới cho từng em trong số họ niềm hy vọng của Tin mừng, hầu giúp can đảm chúng đối diện cuộc đời, chống lại những cám dỗ tới sự ích kỷ và nản lòng. Anh em phải là những người cha và người anh của chúng, như Don Bosco đã dạy anh em.* [30]

## 6. MỘT TU HỘI TRUYỀN GIÁO: TRONG ĐÓ SỰ ĐA BIỆT LÀ MỘT KHO TÀNG

Dưới tiêu đề này, cha muốn nói một điều đơn giản nhưng rõ ràng: *chiều kích truyền giáo là thiết thân với CĂN TÍNH chúng ta và sự đa biệt văn hóa, một tình trạng đa văn hóa và liên văn hóa là một kho tàng mà trong thời kỳ lục niên này chúng ta sẽ tiến tới đó.*

Theo '*Evangelii Gaudium*' [31] lời công bố Tin mừng là sứ mệnh của tất cả dân Thiên Chúa, và có ý nghĩa cho tất cả mọi người, vì "không có phân biệt giữa Do thái và Hy Lạp... nhưng tất cả anh em là một trong Đức Kitô Giêsu" (Gl 3:28). Nó có nghĩa là men của Thiên Chúa giữa nhân loại, một nhân loại và dân Thiên Chúa với nhiều bộ mặt, với nhiều lịch sử và văn hóa khác nhau ở đó chúng ta tất cả là *những môn đệ truyền giáo*.

Đức Giáo hoàng đang kêu gọi loan báo Tin mừng cho tất cả các dân tộc và chúng ta đang hướng cái nhìn của mình, để luôn luôn nhận biết chính mình trong *căn tính* chúng ta, trên đặc tính truyền giáo của Tu hội chúng ta. Don Bosco muốn Tu hội Salêdiêng dứt khoát có đặc tính truyền giáo. Năm 1875, từ giữa nhóm nhỏ gồm các Salêdiêng đầu tiên, ngài đã chọn 10 người đi Mỹ châu; trước khi chết ngài đã gởi 10 chuyến truyền giáo và 153 người ở Mỹ châu và lúc ngài chết hầu như đạt tới 20% giữa những người Salêdiêng vào thời đó theo Niên giám của Tu hội năm 1888.

Căn tính truyền giáo này, được gìn giữ và vun trồng khi năm tháng trôi qua dẫn tới Tổng Tu Nghị đặc biệt để làm một lời hiệu triệu đặc biệt mà cha muốn canh tân lại hôm nay, trước ngưỡng cửa kỷ niệm 200 năm ngày Don Bosco sinh ra và như một lời tôn vinh sống động dành cho ngài: "*Tổng Tu*

*Nghị đặc biệt kêu nài tất cả các tỉnh dòng và ngay cả những tỉnh dòng ít số hội viên nhất đi nữa để nhờ vâng theo lời mời của Công đồng và theo gương can đảm của Đấng Sáng lập chúng ta, họ có thể đóng góp, thậm chí một cách tạm thời, vào việc lan truyền Vương quốc Thiên Chúa."* [32]

Các hội viên thân mến, cha chân thành tin rằng tiếng gọi này vẫn còn hoàn toàn thích đáng trong hiện tình của Tu hội. Khi cha nói đến một lời tôn vinh dành cho Don Bosco lúc cử hành đệ nhị bách chu niên ngày sinh của ngài, cha không làm như thế theo một tinh thần cử hành trống rỗng hay vì những thống kê, nhưng bởi vì cha thật sự tin - và đó là cảm nhận của Tổng Tu Nghị 27 - rằng một gia sản lớn của Tu hội là khả năng truyền giáo của mình, là nơi nào cần trong việc loan báo Tin mừng, nơi đó có chúng ta, mặc dù tất cả nỗ lực của chúng ta đều rất giá trị ở bất kỳ nơi nào chúng ta sống. Trong bối cảnh này, cha lợi dụng dịp này để mời tất cả các Salêdiêng - và cha trải rộng lời mời đến cả Gia đình Salêdiêng - vào một thời điểm thích hợp để đọc, suy niệm và thảo luận Tông huấn "*Evangelii Gaudium*". Chắc chắn làm như thế sẽ tốt đẹp cho chúng ta; trong nhiều nơi, văn kiện này vẫn không được biết đến.

## **6.1 BỒI VÌ CÓ NHỮNG CÁNH ĐỒNG CỦA SỨ MỆNH MỤC VỤ NƠI ĐÓ HIỆN NAY CHÚNG TA LÀ RẤT CẦN THIẾT**

Về điều này không chỉ đối với 2015 nhưng cho cả thời kỳ lục niên, chúng ta muốn trợ giúp thật sự một vài miền truyền giáo ở đó lúc này gặp một mức độ khó khăn đặc biệt so với những chỗ khác:

- công việc truyền giáo ở Amazonia, nhất là ở Manaus, Campo Grande và Venezuela...

- công việc truyền giáo ở Chaco Paraguayo.

Công việc truyền giáo ở một vài miền của Pampas và Aentina Patagonia.

- một sự hiện diện truyền giáo giữa những cộng đoàn di dân ở Hiệp Chúng quốc.

- một sự hiện diện truyền giáo ở Trung Đông thêm vào việc bị ưu phiền khủng khiếp do những sự đối kháng của những nhóm được vũ trang khác nhau mà chúng ta đã quen thuộc.

- một sự hiện diện truyền giáo giữa những người Hồi giáo ở Bắc Phi, những quốc gia vùng Vịnh Ả rập và Pakistan...

- một sự hiện diện truyền giáo được Dự phóng Âu Châu yêu cầu; nó vốn liên quan phần lớn đến những người bị bỏ bên lề xã hội như kết quả của những việc di dân khác nhau.
- kiện cường những sự hiện diện truyền giáo mới cho việc loan báo Tin mừng lần đầu tiên ở châu Á và châu Đại Dương: Mông cổ, Cambodia, Bangladesh, Lào...

## **6.2 ... VÀ BỞI VÌ TÍNH ĐA BIỆT LÀ MỘT KHO TÀNG**

Hơn một dịp trong đời Salêdiêng của cha, cha đã nghe những người đã có nhiều ơn gọi hơn nói rằng trong quốc gia hay Tỉnh dòng của chính mình, họ không cần trợ giúp vì họ đã có đủ số ơn gọi rồi. Nhưng chính vì lẽ này và bởi vì sự khác nhau, sự đa biệt, một tình trạng đa văn hóa và liên văn hóa là một kho tàng, sự trợ giúp này ngày càng trở thành cần thiết hơn cũng để đảm bảo căn tính của đoàn sủng Salêdiêng, hầu nó không phải là một đơn sắc thể (monochrome), để khích lệ sự trao đổi các hội viên giữa các Tỉnh dòng trong một vài năm, để công hiến những hội viên trên cơ sở tạm thời cho những Tỉnh dòng đang cực kỳ thiếu thốn, thêm vào những người dâng hiến chính mình như những *vị truyền giáo 'ad gentes'* khi đáp trả tiếng gọi này và thêm vào những người khác có thể đến; và bằng cách này cũng chuẩn bị các hội viên trong mọi miền thế giới, với một nhãn quan toàn cầu và phổ quát hơn. Mặc dù có một tổ chức pháp lý được diễn đạt trong các Tỉnh dòng, Chúng ta Salêdiêng Don Bosco không làm cho việc tuyên khấn tu trì của mình gắn chết cho một nơi, một quốc gia hay một chỗ nào. Trái lại, chúng ta Salêdiêng Don Bosco ở trong Tu hội và cho *Sứ mệnh*, nên ở đâu cần đến chúng ta ở đó chúng ta có thể phục vụ.

Các hội viên thân mến, cha biết rằng sứ điệp này có thể xem ra gây ngạc nhiên, nhưng chúng ta phải dám liều trong việc ước mơ và không sợ trước cái mới bất chấp nó đòi hỏi bao nhiêu nếu nó thật sự là tốt lành. Một thí dụ đơn giản nhưng thực tiễn ngay nơi điều cha đang nói là nhu cầu chuẩn bị các Salêdiêng trẻ trong việc học ngôn ngữ; càng biết nhiều ngôn ngữ càng tốt. Thời gian mà cha kinh nghiệm đã qua rồi trong đó học một ngôn ngữ khác bị coi là thừa thãi và khi đi tới một quốc gia láng giềng mặc dù biên giới chỉ cách khoảng 50 cây số đã được coi là "*đi ngoại quốc*", và đạt được những phép cần thiết trong Tu hội là rất khó khăn. Vì thế, chúng ta phải chuẩn bị thể hệ trẻ để học ngôn ngữ và giữa những ngôn ngữ này, học tiếng Ý, để với thời gian trôi qua, việc tiếp cận các nguồn và bút tích nguyên thủy của Đảng

Sáng lập không trở thành một cái gì hầu như không thể được bởi vì không biết ngôn ngữ đó.

Vì thế, cha cũng muốn nhấn mạnh rằng chúng ta không nên sợ hãi hay đặt chướng ngại trên đường của các hội viên trẻ của chúng ta học hành bên ngoài Tỉnh dòng. Ta không yêu quê mẹ, cội nguồn và gốc gác của mình ít hơn chút nào vì không học ở cùng một nơi. Không có chân lý nơi ý tưởng đó và không có nguy hiểm đánh mất một cảm thức về thực tại. Trái lại, những chân trời của ta được nói rộng và khả năng hiểu sự đa dạng và những khác biệt gia tăng - một điều mà cốt yếu trong thế giới chúng ta hôm nay và ngày mai.

## 7. CỬ HÀNH ĐỆ NHỊ BÁCH CHU NIÊN NGÀY SINH CỦA DON BOSCO

Khi anh em đọc lá thư này của cha, chúng ta đã bắt đầu năm kỷ niệm đệ nhị bách chu niên ngày Don Bosco sinh ra: ngày 15 tháng Tám tại Castelnuevo Don Bosco và ngày 16 tháng Tám tại Colle Don Bosco. Dưới sự hướng dẫn của cha Nguyên Bê Trên Cả, cha Pascual Chavez, chúng ta đã có một thời kỳ chuẩn bị mãnh liệt suốt ba năm trong toàn Tu hội, khi đào sâu sự hiểu biết của chúng ta về lịch sử, khoa sư phạm và linh đạo của Đấng Sáng lập chúng ta.

Đối với cha dường như thích đáng để nói rằng năm cử hành mà chúng ta đã khai mạc có *hai khía cạnh*. Một có tính bề ngoài, công cộng và chính thức, một mang tính nội tâm hơn, mật thiết hơn.

Hai trăm năm từ khi Don Bosco sinh ra, được Thánh Thần khơi lên qua sự can thiệp của Đức Maria (x. HL 1), là một thời gian đủ để thấy và hiểu điều chúng ta đã thừa hưởng. Trước tiên đời sống của một người thuộc về Thiên Chúa, một vị thánh có trái tim của một người cha đã sống điều mình đoan hứa: "Cha hứa với Thiên Chúa là sẽ hiến mình đến hơi thở cuối cùng cho các trẻ nghèo của cha." [33] Chúng ta cũng thừa hưởng *trách nhiệm* để sống và làm cho một đoàn sủng chân chính nên hiện thực, một đoàn sủng vốn hiện hữu không phải như một cuộc mạo hiểm thuần túy nhân loại nhưng do sáng kiến của Thiên Chúa để góp phần cứu rỗi giới trẻ (x.HL 1).

Cử hành đệ nhị bách chu niên ngày sinh của Don Bosco *trong xã hội, trong các thành phố, cùng với dân Chúa*, làm chúng ta có thể nhận biết đối với chúng ta, việc chúng ta có Don Bosco như người cha của mình có nghĩa là gì.

- Nó là một cơ hội cho chúng ta cảm nhận niềm tri ân Thiên Chúa rằng 200 năm sau ngày sinh của Don Bosco, chúng ta ở đây như một quà tặng từ Thiên Chúa cho giới trẻ. Một cơ hội để trân quý Thiên Chúa đã hiện diện trong lịch sử chúng ta, vì chúng ta có thể nhận biết rằng *Ngài (Thiên Chúa của sự sống) luôn đi trước chúng ta.*

- Nó khiến chúng ta dân thân hơn nữa với sức mạnh của Tin mừng mà cách riêng phải đạt đến giới trẻ và giữa những người hèn mọn này, *những người bị loại khỏi lễ hội của cuộc đời*, mà không phải do lỗi của họ...

- Nó là dịp thích hợp để một lần nữa nói về *sự thích đáng của một đoàn sủng* vốn ở trung tâm của những vấn đề hôm nay, cách riêng những vấn đề của thế giới tuổi trẻ. Bởi vì Don Bosco ngày nay tiếp tục có một điều gì để nói và đề xướng cho giới trẻ của thế giới, vì, mặc dù những trạng huống và bối cảnh có đổi thay, *cõi lòng của giới trẻ, của từng người trẻ, vẫn đập cùng một cách thức với nhiệt tình và rộng mở cho Sự Sống.*

- Đoàn sủng Salêdiêng đã và là tặng phẩm mà Thiên Chúa làm cho thế giới, sau khi đã chọn Don Bosco vì mục đích này. Vì thế, với niềm xác tín, chúng ta nhấn mạnh đến sự kiện rằng Don Bosco là một phúc lợi được ban cho Giáo hội và toàn nhân loại. [34] Khi thời gian trôi qua, ngài đã được đào tạo, từ những phút đầu tiên của cuộc sống trong lòng mẹ Magarita, qua tình bạn với những vị thầy tốt lành của cuộc sống và trên hết trong đời sống hằng ngày với thanh thiếu niên mà trong việc uốn nắn cõi lòng của ngài ngày qua ngày giúp ngài ngày càng trở nên hiến mình cho Thiên Chúa, cho dân chúng, cho chính giới trẻ.

Cử hành Đệ nhị bách chu niên *trong Tu hội và Gia đình Salêdiêng* có nghĩa là sống như thánh Phaolô đã khuyên nhủ Tinôthê khi xin ông hãy 'làm bùng lên tặng phẩm Thiên Chúa đã ban'. Vì thế, mỗi lần một Salêdiêng, một thành viên của Gia đình Salêdiêng, sống ơn gọi của chính mình tới mức sung mãn thì đến lượt mình là một tặng phẩm của Thiên Chúa cho thế giới.

Cử hành Đệ nhị bách chu niên trong tình mật thiết của chính *nhà* chúng ta (từng và mỗi cộng thể chúng ta phải là như thế) có nghĩa là đặt chính mình bị thách đố trong chính con người và cách sống của chúng ta hầu chúng ta có thể nói về chính mình với con mắt rõ ràng và mở rộng rằng "*sự thánh thiện của con cái mình chứng sự thánh thiện của người cha.*" [35]

Cử hành này cũng có nghĩa gợi nhớ hai trăm năm lịch sử của những người nam nữ hiến *cuộc đời cho lý tưởng* này thông thường theo những cách thức anh hùng, trong những trạng huống khó khăn và đôi khi là cực độ nữa. Đây là kho tàng khôn lường mà chỉ Thiên Chúa mới có thể trân trọng trong giá trị thực sự của nó và chúng ta phó thác nó cho Ngài.

Chúng ta ở giữa những người tin rằng năm 1815, với sự sinh ra của cậu nhỏ Gioan Bosco và việc ngài được Thiên Chúa chọn, chỉ là khởi đầu một dòng dõi đông đúc của các chứng nhân và như Don Bosco, chúng ta muốn cam kết chính mình để góp phần viết lên, trong những sắc màu của hy vọng, tương lai của sự sống, sự sống của các tín hữu, của giới trẻ, và giữa họ, những kẻ thiếu thốn nhất.

Cuối cùng, và ngắn gọn để không tiếp tục quá dài, cha muốn nhấn mạnh đến tính độc đáo trong đoàn sủng Salêdiêng dưới khía cạnh được biết đến như Hệ Thống Dự Phòng vốn hơn một phương pháp giáo dục rất nhiều. ***Nó là một hình thức linh đạo chân thật và phong phú, một cách thức hiểu ý nghĩa đời sống từ quan điểm của Thiên Chúa một cách ngoại thường***; theo cách này là một tặng phẩm lớn từ Tu hội và Gia đình Salêdiêng cho Giáo hội. Cha sẽ viết nhiều hơn về điều này trong lá thư về Hoa thiêng vào cuối năm nay.

## **8. "CHÚNG TA HÃY ĐƯA MẸ CHÚNG TA VỀ NHÀ MÌNH". "Và từ lúc đó môn đệ ấy đưa mẹ về nhà mình" (Ga 19:27)**

Cha muốn kết thúc luân thư đầu tiên này với chính những lời được cha E. Viganò dùng trong lá thư đầu tiên của ngài về Đức Maria là Đấng canh tân Gia đình Salêdiêng Don Bosco. [36] Cha Viganò nói cho chúng ta rằng vào chiều thứ sáu Tuần Thánh năm đó, khi lắng nghe bài trình thuật theo Gioan về cái chết của Chúa, với Đức Maria và môn đệ ở dưới chân thập giá, ngài đặc biệt bị đánh động bởi một niềm xác tín đã dẫn ngài thốt lên: Phải! chúng ta phải lấy lời xác quyết của thánh sử như chương trình canh tân của chính mình: "Hãy đón Mẹ về nhà mình."

Don Bosco có một ý thức đúng đắn về sự hiện diện cá vị của Đức Maria trong đời sống, ơn gọi và sứ mệnh tông đồ của mình. "Đức Maria rất thánh là Đấng Sáng lập và sẽ trợ giúp công cuộc chúng ta", [37] và Salêdiêng chúng ta, như thành phần của Gia đình Salêdiêng, thâm tín về vai trò đặc biệt không

thể nghi ngờ của Đức Maria trong đời sống của Don Bosco và Tu hội. Đối với Don Bosco, Đức Maria là Mẹ luôn chú tâm đến các thiếu niên và là *vị thầy thiêng liêng của chúng*. Đối với chính ngài, Mẹ luôn là người mẹ mà Don Bosco hết lòng sùng kính cách thảo hiền và can đảm, đơn giản và chân thật.

Đồng thời, như một nhà giáo dục và huấn giáo chân chính, Don Bosco thành công cách phi thường khi đảm bảo rằng trong nhà, trong nhà Valdocco của những thiếu niên ngài, bầu khí gia đình luôn được vây bọc bởi một sự hiện diện từ mẫu: Đức Maria.

Ngày nay, 200 năm sau ngày sinh của Don Bosco, chúng ta có thể nói rằng đối với chúng ta, lòng sùng kính Mẹ Maria, cách riêng như Đấng Phù hộ các Giáo hữu, thực thể là một yếu tố cấu thành của '*Hiện tượng Salêdiêng*' trong Giáo hội, và hình thành nên một phần cốt yếu của đoàn sủng chúng ta: thẩm nhập nó và ban cho nó sức sống.

Ước gì Mẹ Maria, Người Nữ lắng nghe, Mẹ của cộng thể mới và Tỳ nữ của kẻ nghèo, đồng hành và chúc lành chúng ta. Chúng ta dâng lên Mẹ lời nguyện cầu của Đức Giáo hoàng Phanxicô:

*Lạy Mẹ là Ngôi sao của việc Tân Phúc Âm hóa, xin giúp chúng con làm chứng rạng ngời bằng sự hiệp thông, sự phục vụ, đức tin hăng nồng và quảng đại, rằng niềm vui Tin mừng có thể đạt đến tận cùng trái đất, soi sáng ngay cả những biên lẻ của thế giới chúng con.*

*Lạy Mẹ của Tin mừng sống động, suối nguồn hạnh phúc cho những kẻ bé mọn của Thiên Chúa, xin cầu cho chúng con, Amen, Alleluia.*

Với lời cầu chúc huynh đệ yêu thương,

Angel FERNÁNDEZ ARTIME, SDB

Bề Trên Cả.

-----

[1] *Lettere Circolari di Don Michele Rua ai Salesiani*, Direzione Generale Opere Don Bosco, Turin, 1965, p.25

[2] *Ibid* p.26

[3] *Ibid* p.27

[4] *Lettere Circolari di Don Paolo Albera ai Salesiani*, Direzione Generale Opere Don Bosco, Turin, 1965, p.6

[5] *Ibid* p.8

[6] *Ibid* p.13

[7] *Ibid* p.13

[8] *Acts of the Superior Chapter of the Pious Salesian Society*, Year III, n.14, 1922, p.4

[9] *Ibid* p.4-5

[10] *Acts of the Superior Chapter of the Pious Salesian Society*, Year XIII, n.58, 1932, p.2

[11] *Acts of the Superior Chapter of the Pious Salesian Society*, Year XXXII, n.169, 1952, p..2

[12] *Ibid* p.3

[13] *Acts of the Superior Chapter of the Pious Salesian Society*, Year XLVI, n.262, p.2

[14] *Ibid* p.4

[15] *Ibid* p.5

[16] *Ibid* p.5

[17] *Acts of the Superior Council of the Salesian Society*, Year LVII, 1978, n.289, p. 3

[18] *Ibid* p.2

[19] *Acts of the General Council of the Salesian Society*, Year LXXXIII, n.379, p.3

[20] *Ibid* p.4

[21] GC27, *Introduction*, p.21, in John Paul II, '*Vita consacrata*', n.93: "Đời sống thiêng liêng phải là tiên quyết... Sự sinh hoa trái tông đồ, sự quảng đại trong tình yêu đối với người nghèo, và khả năng thu hút những ơn gọi giữa thế hệ trẻ hơn tùy thuộc vào sự ưu tiên này và sự tăng trưởng của nó trong sự cam kết của cá nhân và cộng đoàn."

[22] Trích dẫn cụ thể là như sau: "Cội lõi của căn tính và lẽ sống của đời tu và của đời sống Kitô hữu là kinh nghiệm về Thiên Chúa. Ta có thể nói về kinh nghiệm về Thiên Chúa, đức tin triệt để, sự ưu tiên tuyệt đối dành cho Nước Thiên Chúa và sự công chính của Ngài, về sự sống hằng sống trong những hạn từ cánh chung... Lời nói không đáng kể gì. Điều quan trọng là ghi nhớ kỹ rằng chính đây là kinh nghiệm cốt lõi mang lại toàn vẹn ý nghĩa của nó cho lối sống này; chính điều này tạo nên phẩm chất đời sống cho các hội viên và đảm bảo rằng nó thật sự là vấn nạn về một ơn gọi chứ không phải một công việc. Bất kỳ vấn nạn về phẩm chất đời sống trong đời tu đều là vấn nạn về phẩm chất của kinh nghiệm đức tin này." (*our translation from: FERNANDO PRADO (ed.), Adonde el Señor nos lleve*, P.Claretiane, Madrid, 2004, 31).

[23] In nghiêng nhóm chữ này là do cha quyết định để nhấn mạnh. Tác giả không có bất kỳ nhấn mạnh nào.



- [24] J. M. ARNAIZ, ! *Que ardan nuestros corazones. Devolver el encanto a la vida consagrada!*, Publicaciones Claretianas, Madrid, 2007, 95
- [25] *Salesian Special General Chapter* Rome, 1971, Acts, n.351
- [26] *Ibid* n.597, quoting BM XI, 364-365
- [27] *Ibid* n.597, quoting BM XVII, 250
- [28] Cf. GC25,n.55. The emphasis is mine.
- [29] GC27, n.52, quoting Ex 3,2 and “*Evangelii Gaudium*”, n.169
- [30] JOHN PAUL II, *Address to the members of the Chapter*, in GC23, n.331.
- [31] Cf. *Evangelii Gaudium*, n.111, 115 and 120
- [32] *SGC*, n.477
- [33] C. 1, cf. MO, 16
- [34] Như Đức giáo hoàng Phanxicô nói trong ‘*Evangelii Gaudium*’, n. 130: “Thánh Thần cũng làm giàu toàn Giáo hội loan báo Tin mừng bằng những đặc sủng khác nhau. Những ân điển này muốn canh tân và xây dựng Giáo hội. Chúng không phải là một gia sản, được gìn giữ an toàn và ký thác cho một nhóm nhỏ để giữ kỷ (...). Một dấu chỉ chắc chắn về sự chân chính của đặc sủng là tính chất giáo hội của nó, khả năng của nó được hội hiệp cách hài hòa vào đời sống của dân thánh thiện và trung tín của Thiên Chúa vì thiện ích của mọi người.”
- [35] Lời khuyên được dành cho một Cộng tác viên đạo đức và quảng đại. Don Rua trích lời khuyên ấy và làm nó thành khẩu lệnh trong một lá thư đề ngày 8 tháng hai 1888, tám ngày sau khi Don Bosco chết, một lá thư được ngỏ cho các Giám đốc của các nhà Salêdiêng, chỉ ra những lời cầu đối với Don Bosco. Cf. *Lettere circolari di Don Michele Rua ai salesiani*, Direz. Generale Opere Don Bosco, Turin, 1965, p.14.
- [36] *Acts of the General Council of the Salesian Society*, Year LVII, n.289, p.4
- [37] *Preventive System*. Regulations, n.92
- [38] ‘*Evangelii Gaudium*’, n.288